TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số:22 /2018/HSST
Ngày: 23/5/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ - TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán, Chủ tọa phiên Tòa: Ông Võ Quang Dũng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn
Ông Nguyễn Đình Phúc

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Bình- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Phước Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/HSST ngày 02 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12 /2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04 /2018/QĐHPT-HS ngày 08 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo: Nguyễn Thị Q (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh năm 1992; Nơi sinh: Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Lê Danh Cát, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; Trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Vọng (Đã chết) và bà Phạm Thị Minh, sinh năm 1960; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: Ngày 08 tháng 4 năm 2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" bằng Bản án số 32/2015/HSPT; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29 tháng 4 năm 2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" bằng Bản án 41/2016/HSST, tổng hợp với 06 tháng tù tại Bản án số 32/2015/HSPT, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm tù.

Đang chấp hành án tại trại giam An Phước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

*****Người bị hại: Bà Vũ Thị Ngọc M, sinh năm 1988

Trú tại: Tổ 32, ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11 năm 2015, do có mối quan hệ là bạn bè nên Nguyễn Thị Q thường hay đến quán nước giải khác của Vũ Thị Ngọc Mai tại khu công nghiệp Bắc Đồng Phú thuộc khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước chơi. Ngày 25 tháng 11 năm 2015, Mai bị cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đồng Phú bắt giữ về tội mua bán trái phép chất ma túy nên đóng cửa quán nước. Thấy quán của Mai không có người trông coi nên Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong quán của Mai bán lấy tiền tiêu sài.

Khoảng tháng 12/2015 (Không xác định được cụ thể ngày), Q gọi một người phụ nữ (Không rõ lai lịch) ở thị xã Đồng Xoài đến quán của Mai rồi Q lấy 01 máy xay sinh tố, 01 cây ống hút loại nhỏ (12 bịch), 02 bàn nhựa màu đỏ, 15 ghế nhựa loại ghế tựa, 01 tủ làm mát đồ uống, 02 bàn inox, 01 xe nước mía (Không có máy xay), 01 kệ bán hàng bằng kim loại, 06 ly thủy tinh, 04 ly nhựa, 03 kg túi đựng nilon đựng nước mía đem bán cho người phụ nữ nói trên với giá 2.500.000đồng rồi tiêu sài hết. Ngày 07 tháng 9 năm 2016, sau khi được tại ngoại và biết Q đã trộm cắp tài sản của mình nên Mai đã đến Công an thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để trình báo.

Theo kết luận định giá tài sản số 86 ngày 30 tháng 9 năm 2016, số 64 ngày 25 tháng 9 năm 2017, số 01 ngày 08 tháng 01 năm 2018 và số 27 ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Đồng Phú kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt: 01 máy xay sinh tố hiệu Philip, loại 3.5 lít, màu trắng, có giá trị 2.200.000đồng; 01 kệ bán hàng bằng kim loại có kích thước cao 2.5m, dài 04m, có giá trị 3.000.000đồng; 01 cây ống hút (loại nhỏ) gồm 12 bịch, có giá trị 320.000đồng; 02 bàn inox có kích thước 0.5m x 1m, cao 1m, có giá trị 900.000đồng; 02 bàn nhựa màu đỏ có kích thước 0.4m x 0.6m, cao 0.5m, có giá trị 240.000đồng; 15 ghế ghế tựa bằng nhựa, màu đỏ có kích thước 0.4m x 0.4m, cao 0.3m, có giá trị 750.000đồng; 01 xe nước mía (Không có máy xay) kích thước cao 2,5 mét dài 01 mét, rộng 0,5 mét, có 04 bánh xe nhỏ, chất liệu: Nhôm, kính, tôn, mặt tủ làm bằng đá hoa cương có giá trị là 3.000.000đồng; 01 tủ làm mát đồ uống màu đỏ, nhãn hiệu: Tosiba có giá trị 700.000đồng. Tổng giá trị tài sản sau khi định giá là 11.110.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 09/Ctr- VKS ngày 27 tháng 02 năm 2018, Công văn số 43/CV-VKS ngày 15 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Thị Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Ngoài số tài sản bị mất nói trên, Vũ Thị Ngọc Mai trình bày còn mất một số tài sản bao gồm: 01 máy máy ép trái cây hiệu Philip, 05 túi nilon loại 0.5kg, 05 túi nilon loại 01g, 05 túi nilon loại 02kg, 05 túi nilon loại 03kg, 10 túi nilon loại 05kg, 08 túi nilon loại 10kg, 05 kg sợi thun loại nhỏ, 02 cây ống hút loại nhỏ (mỗi cây gồm 12 bịch), 150 bó đủa tre, 600 hộp giấy đựng cơm, 01 quạt điện hiệu

Senko, 01 võng xếp hiệu Duy Lợi, 02 bàn inox, 01 giá để ly bằng nhựa màu đỏ, 01 kệ để ly có nắp chụp. Tuy nhiên, qua quá trình điều tra chưa xác định được ai là người chiếm đoạt, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đồng Phú tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ nên Viện kiểm sát không đề cập, xử lý.

Đối với người phụ nữ mua tài sản của Nguyễn Thị Q, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đồng Phú tách ra, tiếp tục xác minh, làm rõ nên Viện kiểm sát không đề cập, xử lý.

Đối với đối tượng Lê Hữu Tuyền có liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công huyện Đồng Phú đã tách ra, tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau nên Viện kiểm sát không xem xét, xử lý.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2.Áp dụng khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoàn 1 Điều 52, các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Q từ 01 năm 03 tháng tù đến 01năm 05 tháng tù.

3.Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt tại Bản án số 32/2015/HSPT ngày 08 tháng 4 năm 2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước và Bản án 41/2016/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 03 bản án, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 8 năm 2017.

4.Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại tổng cộng là 11.110.000đồng.

5.Về vật chứng: Không xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại tổng cộng là 11.110.000đồng, về hình phạt yêu cầu được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thị Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung Bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản gồm: 01 máy xay sinh tố hiệu

Philip, loại 3.5 lít, màu trắng; 01 kệ bán hàng bằng kim loại có kích thước cao 2.5m, dài 04m; 01 cây ống hút (loại nhỏ) gồm 12 bịch; 02 bàn inox có kích thước 0.5m x 1m, cao 1m; 02 bàn nhựa màu đỏ có kích thước 0.4m x 0.6m, cao 0.5m; 15 ghế ghế tựa bằng nhựa, màu đỏ có kích thước 0.4m x 0.4m, cao 0.3mét; 01 xe nước mía (Không có máy xay) kích thước cao 2,5 mét dài 01 mét, rộng 0,5 mét, có 04 bánh xe nhỏ, chất liệu: Nhôm, kính, tôn, mặt tủ làm bằng đá hoa cương và 01 tủ làm mát đồ uống màu đỏ, nhãn hiệu: Tosiba; có tổng giá trị tài sản là 11.110.000đồng mà bị cáo Nguyễn Thị Q đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3]Hành vi mà bị cáo Nguyễn Thị Q đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người bình thường, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, ý thức được việc trộm cắp tài sản là trái pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Xuất phát từ mục đích, động cơ tư lợi cá nhân, tham lam, lười lao động, muốn hưởng thụ từ thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là thể hiện thái độ xem thường pháp luật và quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tù có thời hạn, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" bằng Bản án số 32/2015/HSPT ngày 08 tháng 4 năm 2015 chưa chấp hành án nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với hành vi "Trộm cắp tài sản" của bị cáo Q bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 18 tháng tù bằng Bản án số 41/2016/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2016, hành vi "Trộm cắp tài sản" này xảy ra sau tháng 12/2015 nhưng được xét xử trước nên không xem là tiền án và không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ am hiểu pháp luật còn hạn chế (bị cáo không biết chữ), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án, trách nhiệm dân sự:

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) 01 máy xay sinh tố hiệu Philip, loại 3.5 lít, màu trắng; 01 kệ bán hàng bằng kim loại có kích thước cao 2.5m, dài 04m; 01 cây ống hút (loại nhỏ) gồm 12 bịch; 02 bàn inox có kích thước 0.5m x 1m, cao 1m; 02 bàn nhựa màu đỏ có kích thước 0.4m x 0.6m, cao 0.5m;15 ghế ghế tựa bằng nhựa, màu đỏ có kích thước 0.4m x 0.4m, cao 0.3mét; 01 xe nước mía (Không có máy xay) kích thước cao 2,5 mét dài 01 mét, rộng 0,5 mét, có 04

bánh xe nhỏ, chất liệu: Nhôm, kính, tôn, mặt tủ làm bằng đá hoa cương và 01 tủ làm mát đồ uống màu đỏ, nhãn hiệu: Tosiba, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước không thu giữ được nên không xem xét, giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 608 của Bộ luật dân sự năm 2005, buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại Vũ Thị Ngọc Mai tổng cộng là 11.110.000đồng.

[6]Án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Q phải nộp theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]Đối với số tài sản bao gồm: 01 máy máy ép trái cây hiệu Philip, 05 túi nilon loại 0.5kg, 05 túi nilon loại 01kg, 05 túi nilon loại 02kg, 05 túi nilon loại 03kg, 10 túi nilon loại 05kg, 08 túi nilon loại 10kg, 05 kg sợi thun loại nhỏ, 02 cây ống hút loại nhỏ (mỗi cây gồm 12 bịch), 150 bó đủa tre, 600 hộp giấy đựng cơm, 01 quạt điện hiệu Senko, 01 võng xếp hiệu Duy Lợi, 02 bàn inox, 01 giá để ly bằng nhựa màu đỏ, 01 kệ để ly có nắp chụp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ nên không xem xét, giải quyết.

[8]Đối với người phụ nữ mua tài sản của Nguyễn Thị Q, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú tách ra, tiếp tục các minh, làm rõ và xử lý sau nên không xem xét, giải quyết.

[9Đối với đối tượng Lê Hữu Tuyền có liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công huyện Đồng Phú đã tách ra, tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau nên không xem xét, giải quyết.

[10]Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Thị Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự như trên là có cơ sở và cần được xem xét khi quyết định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng các khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Q 01 năm 03 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại Bản án số 32/2015/HSPT ngày 08 tháng 4 năm 2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước và 18 tháng tù tại Bản án 41/2016/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài,

tỉnh Bình Phước. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 03tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 8 năm 2017.

Tuyên tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2].Các vấn đề khác.

Không xem xét, giải quyết đối với người phụ nữ mua tài sản của Nguyễn Thị Q và đối tượng Lê Hữu Tuyền có liên quan đến vụ án.

Không xem xét, giải quyết đối với 01 máy máy ép trái cây hiệu Philip, 05 túi nilon loại 0.5kg, 05 túi nilon loại 01g, 05 túi nilon loại 02kg, 05 túi nilon loại 03kg, 10 túi nilon loại 05kg, 08 túi nilon loại 10kg, 05 kg sợi thun loại nhỏ, 02 cây ống hút loại nhỏ (mỗi cây gồm 12 bịch), 150 bó đủa tre, 600 hộp giấy đựng cơm, 01 quạt điện hiệu Senko, 01 võng xếp hiệu Duy Lợi, 02 bàn inox, 01 giá để ly bằng nhựa màu đỏ, 01 kệ để ly có nắp chụp.

[3]Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước không thu giữ được nên không xem xét, giải quyết.

[4]Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 608 của Bộ luật dân sự năm 2005, buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại Vũ Thị Ngọc Mai tổng cộng là 11.110.000đồng.

[3]Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải nộp 200.000đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải nộp 555.500đồng.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quang Dũng

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Phước ;
-VKSND huyện Đồng Phú ;
-VKSND tỉnh Bình Phước ;
-THADS huyện Đồng Phú ;
-CA huyện Đồng Phú ;
-Trại tạm giam, nơi đang giam giữ bị cáo;
-TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước ;
-PV 27 (Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Bình Phước);
-UBND nơi bị cáo cư trú;
-Bị cáo; người tham gia tố tụng;
-Lưu HS, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 ngày 23 tháng 5 năm 2018;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn

Ông Nguyễn Đình Phúc

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm2018 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Thị Q (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh năm 1992; Nơi sinh: Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

2.Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng các khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Q 01 năm 03 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại Bản án số 32/2015/HSPT ngày 08 tháng 4 năm 2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước và 18 tháng tù tại Bản án 41/2016/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 03tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 8 năm 2017.

Tuyên tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

3.Các vấn đề khác.

Không xem xét, giải quyết đối với người phụ nữ mua tài sản của Nguyễn Thị Q và đối tượng Lê Hữu Tuyền có liên quan đến vụ án.

Không xem xét, giải quyết đối với 01 máy máy ép trái cây hiệu Philip, 05 túi nilon loại 0.5kg, 05 túi nilon loại 01g, 05 túi nilon loại 02kg, 05 túi nilon loại 03kg, 10 túi nilon loại 05kg, 08 túi nilon loại 10kg, 05 kg sợi thun loại nhỏ, 02

cây ống hút loại nhỏ (mỗi cây gồm 12 bịch), 150 bó đủa tre, 600 hôp giấy đựng cơm, 01 quạt điện hiệu Senko, 01 võng xếp hiệu Duy Lợi, 02 bàn inox, 01 giá để ly bằng nhựa màu đỏ, 01 kệ để ly có nắp chụp.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước không thu giữ được nên không xem xét, giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 608 của Bộ luật dân sự năm 2005, buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại Vũ Thị Ngọc Mai tổng cộng là 11.110.000đồng.

Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải nộp 200.000đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải nộp 555.500đồng.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 20 phút, ngày 23 tháng 5 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Thìn-Nguyễn Đình Phúc Võ Quang Dũng

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN ĐỒNG PHÚ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH BÌNH PHƯỚC

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 ngày 23 tháng 5 năm 2018;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn

Ông Nguyễn Đình Phúc

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm2018 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Thị Q (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh năm 1992; Nơi sinh: Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

2.Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng các khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Q 01 năm 03 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại Bản án số 32/2015/HSPT ngày 08 tháng 4 năm 2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước và 18 tháng tù tại Bản án 41/2016/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 03tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 8 năm 2017.

Tuyên tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

3.Các vấn đề khác.

Không xem xét, giải quyết đối với người phụ nữ mua tài sản của Nguyễn Thị Q và đối tượng Lê Hữu Tuyền có liên quan đến vụ án.

Không xem xét, giải quyết đối với 01 máy máy ép trái cây hiệu Philip, 05 túi nilon loại 0.5kg, 05 túi nilon loại 01g, 05 túi nilon loại 02kg, 05 túi nilon loại 03kg, 10 túi nilon loại 05kg, 08 túi nilon loại 10kg, 05 kg sợi thun loại nhỏ, 02 cây ống hút loại nhỏ (mỗi cây gồm 12 bịch), 150 bó đủa tre, 600 hộp giấy đựng

cơm, 01 quạt điện hiệu Senko, 01 võng xếp hiệu Duy Lợi, 02 bàn inox, 01 giá để ly bằng nhựa màu đỏ, 01 kệ để ly có nắp chụp.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước không thu giữ được nên không xem xét, giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 608 của Bộ luật dân sự năm 2005, buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại Vũ Thị Ngọc Mai tổng cộng là 11.110.000đồng.

Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải nộp 200.000đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải nộp 555.500đồng.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 20 phút, ngày 23 tháng 5 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Thìn-Nguyễn Đình Phúc Võ Quang Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Thìn-Nguyễn Đình Phúc **Võ Quang Dũng**

tuyên án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Mẫu số 35-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN.....[1]	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số:...../.....[2]/TB-TA	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO
YÊU CẦU BỔ SUNG TÀI LIỆU, CHỨNG CỨ

Căn cứ Điều 45 và Điều 284 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:…/…/TLST-HS ngày…tháng…năm…;

Xét thấy cần bổ sung tài liệu, chứng cứ cần thiết cho việc giải quyết vụ án mà không phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Tòa án[3]..... yêu cầu Viện kiểm sát[4].....bổ sung các tài liệu, chứng cứ sau: [5].....

Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được Thông báo này, Viện kiểm sát gửi cho Tòa án tài liệu, chứng cứ được yêu cầu bổ sung. Trường hợp Viện kiểm sát không cung cấp được thì đề nghị thông báo bằng văn bản cho Tòa án và nêu rõ lý do.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát [6]...;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Như Q

I/Thủ tục tố tụng:

+Ngày 11/12/2017, HĐXX trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Nội dung:

-Tiến hành ghi lời khai của người bị hại để xác định 01 chiếc xe nước mía là loại xe gì? Đặc điểm cụ thể của xe? Nguồn gốc xe này người bị hại mua tại đâu? Mua với giá là bao nhiêu? 01 tủ Làm mát đồ uống là loại máy gì? Giá cả và thời gian sử dụng?

-Yêu cầu người bị hại cung cấp hóa đơn, chứng từ của tài sản bị chiếm đoạt.

-Lấy lời khai, xác minh những người đã bán tài sản nói trên cho bà Vũ Thị Ngọc Mai.

-Tiến hành đối chất giữa bị cáo, bị hại và nghững người bán tài sản nói trên.

-Sau khi thu thập đầy đầy tài liệu, chứng cứ của tài sản bị chiếm đoạt. Yêu cầu Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đồng Phú trưng cầu định giá đối với tài sản bị chiếm đoạt theo quy của pháp luật tố tụng hình sự làm cơ sở truy tố đối với bị cáo.

+Ngày 27/12/2017, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đồng Phú tiến hành lấy lời khai của bị hại Mai, chứng minh và xác định được xe nước mía cũng như giá trị.

Đối với 01 tủ Làm mát đồ uống, bị hại khai là mua của một người đàn ông ở xả Tiến Hưng không có hóa đơn chứng từ.

Lưu ý: Ngoài biên bản ghi lời khai ngày 27/12/2017, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đồng Phú không tiến hành làm việc với bị can Q, không hỏi rõ, xác minh về người đàn ông bán tủ làm mát đồ uống cho Mai, không tiến hành đối chất, không trưng cầu định giá (Cụ thể là không yêu cầu cơ quan định giá tiến hành thù tục khảo sát giá theo quy định tại bước 3, điểm b mục 3 phần II của Thông tư số 55/2006 của Bộ tài chính. Chưa lập phiếu khảo sát, kê khai tài sản theo quy định tại Mẫu 01-KSG và Mầu 02-KKS theo Thông tư 55 đính kèm).

II/Lý lịch:

Tiền sự: Không

Tiền án: Có 02 tiền án:

1/Ngày 08/4/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" bằng bản án số 32/2015/HSPT.

=>Hoãn chấp hành hình phạt bằng Quyết định số 01/2015/QĐ-CA ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.

2/Tháng 10/2015, Q trộm cắp tài sản tại Đồng Xoài.

Ngày 29/4/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" bằng bản án số 41/2016/HSST.

=>Tổng hợp hình phạt của 02 bản án bị cáo chấp hành chung là 24 tháng tù.

=>Chấp hành hình phạt tù bằng Quyết định số 62/2016/QĐ-CA ngày 06/5/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (Trại giam An Phước).

3/Tháng 12/2015, Q trộm cắp tài sản của Mai tại Đồng Phú.

Hành vi trộm cắp tài sản của Q tại Đồng Phú được thực hiện sau ngày bản án số 32/2015/HSPT của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước (Ngày 08/4/2015) và trước ngày bản án 41/2016/HSST của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (Ngày 29/4/2016) tuyên.

Như vậy, theo quy định tại 53 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì Q chỉ rơi vào trường hợp tái phạm chứ không phải là tái phạm nguy hiểm.

Lưu ý: Trong bản án chỉ xác định bản án 41/2016/HSST của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài ngày 29/4/2016 là nhân thân.

=>VKS truy tố khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, sử đổi bổ sung năm 2009 là đúng.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: .... /2017/HSST
Ngày 08/12/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ - TỈNH BÌNH PHƯỚC

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

-Thẩm phán, Chủ tọa phiên Tòa: **Ông Võ Quang Dũng**

-Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Quang Thìn**

Ông Nguyễn Đình Phúc

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đào Thị Q Nga**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Hoàng Phước Nhân** - Kiểm sát viên.

Ngày 08/12/2017, tại Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2017/HSST ngày 20/6/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Như Q** (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác), sinh năm 1992; tại: Thanh Hóa; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; trình độ học vấn: 00/12; chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Lê Danh Cát, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Không cố định; con ông : Nguyễn Văn Vọng (Đã chết) và bà Phạm Thị Minh, sinh năm 1960; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006 và nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền sự: Không

Tiền án: Có 02 tiền án:

+Ngày 08/4/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" bằng bản án số 32/2015/HSPT.

+Ngày 29/4/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" bằng bản án số 41/2016/HSPT.

Đang chấp hành án tại trại giam An Phước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

***** *Người bị hại:* **Bà Vũ Thị Ngọc Mai**, sinh năm 1988

Trú tại: Tổ 32, ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Như Q, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 11 năm 2015, do có mối quan hệ là bạn bè nên Nguyễn Thị Q thường hay đến quán nước giải khác của Vũ Thị Ngọc Mai tại khu công nghiệp Bắc Đồng Phú thuộc khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước chơi. Ngày 25/11/2015, Mai bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Đồng Phú bắt giữ về tội mua bán trái phép chất ma túy nên đòng cửa quán nước. Thấy quán của mai không có người trông coi nên Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong quán của Mai bán lấy tiền tiêu sài.

Khoảng tháng 12/2015 (Không nhớ ngày), Q gọi một người phụ nữ (Không rõ lai lịch) ở thị xã Đồng Xoài đến quán của Mai rồi Q lấy 01 tủ làm mát đồ uống, 01 xe bán nước mía (Không có máy ép), 01 máy xay sinh tố, 01 kệ sắt, 02 bàn nhựa màu đỏ, 02 bàn inox, 06 ly thủy tinh, 04 ly nhựa, 01 cây ống hút loại nhỏ (12 bịch), 03 kg túi đựng nilon đựng nước mía, 15 ghế nhựa loại ghế tựa đem bán cho người phụ nữ nói trên với giá 2.500.000đồng, Q dùng số tiền này vào việc tiêu sài cá nhân. Ngày 0/9/2016, sau khi được tại ngoại và biết Q đã trộm cắp tài sản của mình nên Mai đã đến Công an thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để trình báo.

Theo kết luận định giá tài sản số 86 ngày 30/9/2016, của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Đồng Phú kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt:

-01 máy xay sinh tố hiệu Philip, loại 3.5 lít, màu trắng, có giá trị 2.200.000đồng.

-01 kệ bán hàng bằng kim loại có kích thước cao 2.5m, dài 04m, có giá trị 3.000.000đồng.

-01 cây ống hút (loại nhỏ) gồm 12 bịch, có giá trị 320.000đồng.

-02 bàn inox có kích thước 0.5m x 1m, cao 1m, có giá trị 900.000đồng.

-02 bàn nhựa màu đỏ có kích thước 0.4m x 0.6m, cao 0.5m, có giá trị 240.000đồng.

-15 ghế ghế tựa bằng nhựa, màu đỏ có kích thước 0.4m x 0.4m, cao 0.3m, có giá trị 750.000đồng.

Tổng giá trị tài sản sau khi định giá là 7.410.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 49/Ctr- VKS ngày 23/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Thị Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Ngoài số tài sản bị mất nói trên, Vũ Thị Ngọc Mai trình bày còn mất một số tài sản bao gồm: 01 máy máy ép trái cây hiệu Philip, 05 túi nilon loại 0.5kg, 05 túi nilon loại 01g, 05 túi nilon loại 02kg, 05 túi nilon loại 03kg, 10 túi nilon loại 05kg, 08 túi nilon loại 10kg, 05 kg sợi thun loại nhỏ, 02 cây ống hút loại nhỏ (mỗi cây gồm 12 bịch), 150 bó đủa tre, 600 hôp giấy đựng cơm, 01 quat54 điện hiệu Sen ko, 01 võng xếp hiệu Duy Lợi, 02 bàn inox, 01 giá để ly bằng nhựa màu đỏ, 01 kệ để ly có nắp chụp. Tuy nhiên, qua quá trình điều tra chưa xác định được ai là người chiếm đoạt, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ nên Viện kiểm sát không đề cập, xử lý.

Đối với người phụ nữ mau tài sản của Nguyễn Thị Q, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú tách ra, tiếp tục các minh, làm rõ nên Viện kiểm sát không đề cập, xử

lý. Đối với đối tượng Lê Hữu Tuyền có liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công huyện Đồng Phú đã tách ra, tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau nên Viện kiểm sát không xem xét, xử lý.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; các Điều 33, 45 của B ộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Q từ ..... đến ..... năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo, bị hại tại phên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thị Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản mà bị cáo Nguyễn Thị Q đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Thị Q có có 02 tiền án, cụ thể: Ngày 08/4/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" bằng bản án số 32/2015/HSPT và ngày 29/4/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" bằng bản án số 41/2016/HSPT nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung là "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự

Hành vi mà bị cáo Nguyễn Thị Q đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Nguyễn Thị Q thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người bình thường, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Ý thức được việc trộm cắp tài sản là trái pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Xuất phát từ mục đích, động cơ tư lợi cá nhân, tham lam, lười lao động, muốn hưởng thụ từ thành quả lao động của người khác (Thể hiện ở việc bị cáo lén lút chiếm đoạt 01 tủ làm mát đồ uống, 01 xe bán nước mía không có máy ép, 01 máy xay sinh tố, 01 kệ sắt, 02 bàn nhựa màu đỏ, 02 bàn inox, 06 ly thủy tinh, 04 ly nhựa, 01 cây ống hút loại nhỏ, 03 kg túi đựng nilon đựng nước mía, 15 ghế nhựa loại ghế tựa) nên bị cáo đã thực hiện việc phạm tội.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện là thể hiện thái độ xem thường pháp luật và quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, trước đây và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có con nhỏ, trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với số tài sản bao gồm: 01 máy máy ép trái cây hiệu Philip, 05 túi nilon loại 0.5kg, 05 túi nilon loại 01g, 05 túi nilon loại 02kg, 05 túi nilon loại 03kg, 10 túi nilon loại 05kg, 08 túi nilon loại 10kg, 05 kg sợi thun loại nhỏ, 02 cây ống hút loại nhỏ (mỗi cây gồm 12 bịch), 150 bó đủa tre, 600 hôp giấy đựng cơm, 01 quat54 điện hiệu Sen ko, 01 võng xếp hiệu Duy Lợi, 02 bàn inox, 01 giá để ly bằng nhựa màu đỏ, 01 kệ để ly có nắp chụp. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Đối với người phụ nữ mua tài sản của Nguyễn Thị Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, tách ra, tiếp tục xác minh, làm rõ nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều .... của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị Vũ Thị Ngọc Mai số tiền 7.410.000đồng.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Thị Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2, Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với các như trên là có cơ sở và cần được xem xét khi quyết định hình phạt.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; các điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; các Điều 33 và 45 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q 03 tù.

Tuyên tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2/ Các vấn đề khác.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Văn Tiến phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Phạm Văn Long giá trị của xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ - đen,

biển kiểm soát 93M1 – 190.23 là 15.400.000đ (Mười lăm triệu bốn trăm ngàn đồng).

Về vật chứng vụ án: Không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

3.Về án phí :

-Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo Đỗ Văn Tiến phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

-Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đỗ Văn Tiến phải nộp 770.000đ (Bảy trăm bảy mười ngàn đồng).

Báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiê tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Phước (01 bản);
-VKSND huyện Đồng Phú (01 bản);
-CA huyện Đồng Phú (03 bản);
-THADS huyện Đồng Phú;
-Các bị cáo, bị hại;
-Lưu.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Võ Quang Dũng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN NAM
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------- O0O ----------

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ - TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán, Chủ tọa phiên Tòa*: **Ông Võ Quang Dũng**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Phạm Hoàng Long**
Ông Vũ Trung Thành

Căn cứ vào các điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 10 giờ 00 ngày 12/7/2017, tại phòng nghị án (Phòng làm việc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước), Hội

đồng xét xử đã tiến hành nghị án đối với vụ án "Trộm cắp tài sản" do bị cáo Đỗ văn Tiến thực hiện.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Toà; ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1.Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn Tiến phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

2.Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; các Điều 33 và 45 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn Tiến từ 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam là ngày 25/4/2017

Tuyên tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

3. Các vấn đề khác có liên quan

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Văn Tiến phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Phạm Văn Long giá trị của xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ - đen, biển kiểm soát 93M1 – 190.23 là 15.400.000đ (Mười lăm triệu bốn trăm ngàn đồng).

Về vật chứng vụ án: Không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

Về án phí :

-Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo Đỗ Văn Tiến phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

-Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đỗ Văn Tiến phải nộp 770.000đ (Bảy trăm bảy mười ngàn đồng).

Báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiê tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

Biên bản kết thúc vào lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày đã được Hội đồng xét xử thông qua và nhất trí ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hoàng Long-Vũ Trung Thành **Võ Quang Dũng**